

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ kế hoạch số 3297/KH-UBND ngày 08/9/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số: 2264/QĐ-UBND ngày 05/09/2022 của Ủy ban Nhân dân huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ;

Ủy ban Nhân dân huyện Phong Thổ ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

- Kiểm tra, đánh giá công tác huy động và sử dụng các nguồn lực để thực hiện các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Nhà nước, xã hội đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

- Phát hiện kịp thời những sai sót, yếu kém, khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo và triển khai thực hiện quản lý chương trình, dự án theo quy định của pháp luật; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý những vướng mắc, phát sinh việc làm sai quy định về quản lý chương trình, dự án nhằm nâng cao hiệu quả chương trình trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- Việc kiểm tra phải đảm bảo tính công khai, khách quan, chính xác, phản ánh trung thực, đầy đủ kết quả đạt được; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá đảm bảo đồng bộ, khoa học, tránh chồng chéo.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn trong quản lý thực hiện Chương trình. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng, công tác huy động các nguồn lực, công tác phân bổ và tiến độ tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án theo nguồn lực huy động được. Kiểm tra việc xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

- b) Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án.
- c) Kiểm tra, đánh giá công tác rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo các dự án, tiểu dự án. Kiểm tra công tác xây dựng Chương trình và kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.
- d) Kiểm tra việc phân công trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, tiểu dự án. Đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi chính sách, giải pháp phù hợp.

2. Nội dung đánh giá

2.1. Nội dung đánh giá hằng năm

- a) Đánh giá kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.
- b) Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn; tiến độ thực hiện Chương trình cho đến thời điểm kiểm tra.
- c) Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm.
- d) Mức độ tham gia và hưởng lợi của người dân trên địa bàn; tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.
- đ) Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

2.2. Nội dung đánh giá giữa kỳ

- a) Đánh giá kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.
- b) Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.
- c) Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.
- d) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.
- đ) Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

2.3. Nội dung đánh giá kết thúc và đánh giá tác động

a) Đánh giá kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

b) Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được phê duyệt.

d) Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

đ) Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

2.4. Nội dung đánh giá đột xuất

a) Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình, dự án đến thời điểm đánh giá so với mục tiêu đầu tư; mức độ hoàn thành khối lượng công việc đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch được phê duyệt.

b) Xác định những phát sinh ngoài dự kiến, nguyên nhân phát sinh và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

c) Đề xuất các giải pháp cần thiết.

3. Quy trình, phương pháp, biểu mẫu kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện theo quy định tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

Tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi hằng năm trên địa bàn huyện.

Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết.

Chậm nhất trong vòng 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát, đánh giá tại cơ sở báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND huyện.

2. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể được giao nhiệm vụ và kinh phí hàng năm của chương trình

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo; báo cáo kết quả thực hiện và sử dụng nguồn vốn được giao; gửi báo cáo kết quả về UBND huyện qua Phòng Dân tộc để tổng hợp.

Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát chương trình theo nhiệm vụ cụ thể đã giao cho từng đơn vị, gửi báo cáo kết quả về UBND huyện qua Phòng Dân tộc để tổng hợp.

3. UBND các xã, thị trấn

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát, thực hiện giám sát, đánh giá và chuẩn bị báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và bố trí các điều kiện cần thiết để công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại địa phương theo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Thị Hồng Sim